TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KBANG-TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do -Hạnh phúc**
Số: **18**/2019/QĐST-DS	*Kbang, ngày 13 tháng 6 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào các Điều 212 và 213; Điều 143, khoản 3 Điều 144, khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào Điều 357, 468 của Bộ luật dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 05/6/2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 49/2019/ TLST-DS ngày 22 tháng 5 năm 2019;

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó;

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Trần Thị Kiều L**,** sinh năm: 1982;

Địa chỉ: Tổ dân phố 5, thị trấn K, huyện K, tỉnh G.

- *Bị đơn*: Chị Trương Thị Triều T**,** sinh năm 1985;

Địa chỉ: Thôn 3 (nay là thôn 2), xã N, huyện K, tỉnh G.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Theo yêu cầu đòi nợ tiền của nguyên đơn chị Trần Thị Kiều L thì bị đơn chị Trương Thị Triều T thừa nhận còn nợ và chấp nhận trả cho chị L số tiền còn nợ gốc là 31.590.000 đồng *(ba mươi mốt triệu năm trăm chín mươi nghìn đồng*).

Phương thức và thời gian trả nợ bằng tiền mặt làm 04 lần, cụ thể:

Lần một: Bị đơn trả cho nguyên đơn số tiền nợ gốc là 9.000.000 đồng (chín triệu đồng) vào ngày 17/7/2019.

Lần hai: Bị đơn trả cho nguyên đơn số tiền nợ gốc là 9.000.000 đồng (chín triệu đồng) vào ngày 13/10/2019.

Lần ba: Bị đơn trả cho nguyên đơn số tiền nợ gốc là 9.000.000 đồng (chín triệu đồng) vào ngày 15/01/2020.

Lần bốn: Bị đơn trả cho nguyên đơn số tiền nợ gốc còn lại là 4.590.000 đồng (bốn triệu năm trăm chín mươi nghìn đồng) vào ngày 15/4/2020.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án chị Loan cho đến khi người phải thi hành án chị Tiên thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Về án phí Dân sự sơ thẩm là 789.750 đồng, bị đơn chị Trương Thị Triều T tự nguyện chịu toàn bộ.

Nguyên đơn chị Trần Thị Kiều L không phải chịu án phí Dân sự sơ thẩm nên được hoàn trả lại số tiền tạm ứng án phí Dân sự sơ thẩm đã nộp là 875.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng phí, lệ phí Tòa án số: 0006891 ngày 22/5/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kbang, tỉnh Gia Lai.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 02 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận :
-TA tỉnh Gia Lai**;**
-VKS huyện Kbang;
-THA huyện Kbang**;**
-Các đương sự;
-Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hồng Phương